

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

I. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

- **Tên gói thầu:** Chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc năm 2026

- **Tên công trình:** Chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc năm 2026

- Địa điểm thực hiện: Phường Long Bình – Thành phố Hồ Chí Minh

- Nguồn vốn: Nguồn kinh phí không tự chủ (ngoài khoán) năm 2026

- Thời gian thực hiện: 260 ngày

II. Mục tiêu công việc:

Lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực và kinh nghiệm thực hiện Chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc năm 2026 theo phạm vi cung cấp chi tiết tại **Mẫu số 01A**.

III. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

1. Yêu cầu chung

- Tổ chức thực hiện dịch vụ tuân thủ theo yêu cầu của Hướng dẫn số 16692/HD-SXD-HTKT ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Sở Xây dựng về hướng dẫn thực hiện một số nội dung công tác quản lý, vận hành, chăm sóc và bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng đô thị, thoát nước đô thị và công viên cây xanh và các quy định hiện hành; đạt yêu cầu kỹ thuật (theo Hướng dẫn số 16692/HD-SXD-HTKT ngày 23 tháng 12 năm 2019) và theo đúng thời hạn hoàn thành đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm. Chịu trách nhiệm về an toàn lao động, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và bảo vệ các tài sản, tiện ích khác trong phạm vi công việc được giao.

- Khi sử dụng thuốc trừ sâu, phân vô cơ, phân vi sinh phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Riêng phân hữu cơ được sử dụng tùy theo mục đích và loại cây trồng nhưng phải đảm bảo không ảnh hưởng đến môi trường và sinh trưởng của cây.

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong công viên, mảng xanh (đường, vỉa hè, sân bãi, hố ga,...), kịp thời phát hiện các hư hỏng, dấu hiệu mất an toàn. Khi phát hiện dấu hiệu mất an toàn phải cô lập và thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn và báo ngay cho Chủ đầu tư và chính quyền địa phương.

2. Nhiệm vụ chăm sóc bảo dưỡng cây xanh:

2.1. Mục đích chăm sóc bảo dưỡng:

Góp phần bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên cây xanh, bảo vệ không gian xanh mà còn giúp cho đất nước và đơn vị có một không gian xanh, gắn liền với bảo vệ môi trường với xây dựng đời sống nhân dân.

2.2. Phạm vi chăm sóc bảo dưỡng:

- Thảm cỏ, bồn hoa, cây hàng rào, kiểng tạo hình, kiểng trở hoa và kiểng chậu Đền Tưởng niệm các Vua Hùng, Lễ Thành Hầu Nguyễn Hữu Cảnh.

- Cây mai vàng.
- Cây xanh đền Lễ Thành Hầu Nguyễn Hữu Cảnh.
- Cây xanh và tre vàng Đền Tưởng niệm các Vua Hùng.
- Cây xanh cảnh quan (12 ha).
- Cây xanh cảnh quan (22 ha).

Bao gồm các công tác và khối lượng thực hiện:

a) Công tác quản lý: tuần tra, bảo vệ, cập nhật tình trạng công viên cây xanh và quản lý hồ sơ trên máy tính...

b) Công tác bảo dưỡng thường xuyên: công tác chăm sóc, bảo dưỡng công viên, cây xanh bao gồm các hạng mục chủ yếu sau:

+ Thảm cỏ, bồn hoa, cây hàng rào, kiểng tạo hình, kiểng trở hoa và kiểng chậu Đền Tưởng niệm các Vua Hùng, Lễ Thành Hầu Nguyễn Hữu Cảnh.

- Cây mai vàng.
- Cây xanh đền Lễ Thành Hầu Nguyễn Hữu Cảnh.
- Cây xanh và tre vàng Đền Tưởng niệm các Vua Hùng.
- Cây xanh cảnh quan (12 ha).
- Cây xanh cảnh quan (22 ha).

+ Vệ sinh trong công viên, cây xanh: gồm các công việc nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường trong công viên, cây xanh chủ yếu như: quét rác, nhặt rác, làm cỏ đường đi, vệ sinh hố nước, hố ga, cống thoát nước, bao gồm các công tác chính là: thay nước hồ, vớt rác lá khô trên mặt hồ và thu gom phế thải.

+ Thu gom và vận chuyển rác về điểm tập kết trong công viên, cây xanh và vận chuyển đến địa điểm xử lý, bảo dưỡng tiểu cảnh.

c) Công tác chăm sóc bồn cỏ gốc cây, cây xanh bóng mát gồm các hạng mục chủ yếu sau:

- + Chăm sóc bồn cỏ, gốc cây.
- + Chăm sóc cây xanh bóng mát theo phân loại cây xanh loại 1 và cây xanh loại 3.
- + Giải tỏa, cắt thấp, đốn hạ.
- + Công tác cải tạo, sửa chữa cải tạo thảm cỏ, cây che phủ nền, cây trang trí.

d) Trồng dặm, bao gồm các công tác:

+ Cải tạo đất, trồng cỏ, cây che phủ nền, cây trang trí bị hư hại hoặc già cỗi.

+ Bảo dưỡng cây sau khi trồng dặm.

đ) Công tác phòng cháy chữa cháy cây xanh cảnh quan khu vực 12 ha Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc:

+ Xác định thời gian dễ xảy ra cháy trên địa bàn: Thời gian dễ xảy ra cháy diễn ra trong mùa khô hàng năm từ tháng 01 – 05.

+ Phát hiện điểm cháy: tuần tra trong mùa khô nhằm phát hiện, thông tin kịp thời điểm cháy. Khu vực tuần tra thường tập trung vào các khu vực có nguy cơ cháy cao.

+ Nhân sự và trang bị phương tiện và thiết bị đầy đủ và luôn sẵn sàng phục vụ phòng cháy, chữa cháy: bố trí lực lượng để tự chữa cháy Cây xanh và các thiết bị cần thiết để chữa cháy: máy bơm, ống cứng, bình chữa cháy...

e) Công tác phòng cháy chữa cháy khu vực 22 ha cây xanh cảnh quan Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc:

+ Xác định thời gian dễ xảy ra cháy trên địa bàn: Thời gian dễ xảy ra cháy diễn ra trong mùa khô hàng năm từ tháng 01 – 05.

+ Phát hiện điểm cháy cây xanh cảnh quan: tuần tra trong mùa khô nhằm phát hiện, thông tin kịp thời điểm cháy.

+ Nhân sự và trang bị phương tiện và thiết bị đầy đủ và luôn sẵn sàng phục vụ phòng cháy, chữa cháy: bố trí lực lượng để tự chữa cháy Cây xanh và các thiết bị cần thiết để chữa cháy: máy bơm, ống cứng, bình chữa cháy...

3. Phương pháp chăm sóc bảo dưỡng:

3.1. Máy móc thiết bị phục vụ:

Các loại dụng cụ, thiết bị cần thiết phục vụ công tác cắt tỉa cây trên cao, lấy nhánh khô...Lấy rác và đổ rác đúng vị trí được cơ quan chức năng cho phép.

3.2. Nhân sự phục vụ:

Cán bộ phụ trách quản lý chung: Có trình độ chuyên môn phù hợp và năng lực thực hiện đối với các hạng mục công trình.

Cán bộ kỹ thuật chính: Có trình độ chuyên môn phù hợp và năng lực thực hiện đối với các công trình, hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật thuộc lĩnh vực trồng trọt, hoặc trồng mới hoặc chăm sóc bảo dưỡng cây xanh hoa kiểng.

Cán bộ kỹ thuật khác: Có trình độ chuyên môn phù hợp và năng lực thực hiện các công việc liên quan khác đối với công trình.

Ngoài ra, luôn phải đảm bảo đầy đủ nhân sự phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy kịp thời.

3.3. Các yêu cầu về kỹ thuật:

a) Công tác quản lý, chăm sóc:

+ Bảo vệ công viên, cây xanh: tổ chức lực lượng tuần tra, bảo vệ cây xanh tại công viên theo đặc thù từng vị trí và yêu cầu của đơn vị quản lý; nhắc nhở xử lý kịp thời các hành vi vi phạm nội qui công viên làm hư hại cây xanh mảng xanh; giữ gìn tài sản liên quan đến cây xanh (các trang trí tiểu cảnh, chậu, bồn trồng cây,...); phối hợp với cơ quan chức năng trong việc đảm bảo an ninh trong khu vực công viên, cây xanh, phòng chống chặt trộm, phòng chống cháy ...

+ Quản lý hồ sơ công viên, cây xanh: theo dõi cập nhật thông tin, số liệu bản vẽ về công viên, cây xanh trên máy tính và lập báo cáo thống kê các thay đổi về hiện trạng, diện tích và khối lượng chi tiết trong công viên, cây xanh trên địa bàn quản lý.

b) Công tác quản lý các loại cây xanh (gồm cả bồn gốc cây): tuần tra, bảo vệ cây xanh, tổ chức lực lượng tuần tra hệ thống các loại cây xanh, bồn, gốc cây nhằm đảm bảo:

c) Phát hiện cây nguy hiểm và xác định mức độ nguy hiểm có thể tác động tới người, phương tiện và công trình để có biện pháp xử lý kịp thời; phát hiện và đề xuất hoặc có biện pháp xử lý kịp thời các trường hợp cây xanh bóng mát bị sâu bệnh, hư hại.

d) Phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại đến cây xanh, bồn, gốc cây.

đ) Phát hiện và đề xuất xử lý đối với cây xanh bóng mát chưa có trong khối lượng chăm sóc trên các tuyến đường đang quản lý chăm sóc.

e) Bảo dưỡng thường xuyên: thực hiện theo hướng dẫn số 16692/HD-SXD-HTKT ngày 23/12/2019 của Sở Xây dựng về hướng dẫn thực hiện một số nội dung công tác quản lý, vận hành, chăm sóc và bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng đô thị, thoát nước đô thị và công viên cây xanh và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

g) Biện pháp đảm bảo an toàn lao động: đảm bảo biện pháp an toàn lao động cho người và thiết bị trong quá trình thực hiện dịch vụ; các tác động tiêu cực do việc bảo dưỡng chăm sóc cây xanh gây ra, biện pháp giảm thiểu khắc phục.

h) Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường: đảm bảo vệ sinh môi trường khu vực thực hiện dịch vụ trong quá trình bảo dưỡng, chăm sóc công viên, mảng xanh, cây xanh.

i) Công tác thống kê và lập bản vẽ chi tiết hiện trạng cây xanh:

+ Thảm cỏ, bồn hoa, cây hàng rào, kiểng tạo hình, kiểng trở hoa và kiểng chậu Đèn Tượng Niệm Các Vua Hùng, Lễ Thành Hầu Nguyễn Hữu Cảnh.

+ Cây mai vàng.

+ Cây xanh đèn Lễ Thành Hầu Nguyễn Hữu Cảnh.

+ Cây xanh và tre vàng Đèn Tượng niệm các Vua Hùng.

4. Phương án kỹ thuật chăm sóc bảo dưỡng cây xanh:

4.1. Công tác tuần tra phát hiện cây hư hại:

- Tuần tra và lập báo cáo, phát hiện, báo cáo kịp thời khi có sự cố Cây xanh (cây ngã, nhánh gãy, nhóm gốc...), đồng thời có biện pháp cảnh báo ngay cho người dân và phương tiện giao thông khi phát hiện sự cố.

- Phát hiện, báo cáo kịp thời và đề xuất biện pháp xử lý với đơn vị quản lý khi cây xanh bị xâm hại bằng bất kỳ hình thức nào.

- Thực hiện 260 lần/260 ngày.

4.2. Cập nhật, báo cáo dữ liệu quản lý Cây xanh:

- Cập nhật thường xuyên biến động của Cây xanh và báo cáo theo định kỳ.

- Báo cáo về tình hình xử lý đốn hạ Cây xanh và tình trạng Cây xanh bị xâm hại.

4.3. Công tác chăm sóc và bảo dưỡng thảm cỏ:

Đảm bảo thảm cỏ phát triển tốt, không đỏ - vàng héo úa, mất khoảng, không sâu bệnh:

4.3.1. Tưới nước thảm cỏ:

Dùng vòi phun cầm tay, tưới đều ướt đầm thảm cỏ, tùy vào thời tiết thực tế và tùy khu vực sẽ điều chỉnh sao cho đảm bảo đủ nước tưới cho thảm cỏ sinh trưởng.

4.3.2. Phát cỏ và xén lề cỏ:

- Nhật các vật rắn lẫn trong thảm cỏ, phát thảm cỏ bằng máy đối với diện tích lớn, phát thảm cỏ bằng liềm đối với diện tích nhỏ.

- Phát cỏ đảm bảo cỏ không cao hơn 10cm, không thấp hơn 5cm, mặt cỏ bằng phẳng, lề cỏ được xén thẳng theo chu vi thảm cỏ, cách bó vỉa 10cm, công việc được tiến hành 09 lần/260 ngày.

- Cỏ sau khi phát sẽ được thu gom về nơi tập kết rác, phơi khô, ủ cho hoại mục thành phân.

4.3.3. Nhổ cỏ tạp:

- Nhổ sạch các loại cỏ khác lẫn trong đám cỏ thuần chủng, đảm bảo duy trì thảm cỏ có lẫn cỏ dại không quá 5% diện tích, sử dụng liềm để móc gốc các loại cỏ dại, thực hiện 09 lần/260 ngày.

- Những thảm cỏ bị cỏ dại quá nhiều sẽ tiến hành đào gốc, bứng hết cỏ dại và trồng lại.

4.3.4. Công tác trồng dặm cỏ:

- Thực hiện 1 tháng 1 lần, thay thế chỗ cỏ chết hoặc bị dẫm nát để cỏ được phủ kín.

- Những vị trí cỏ bị chết, tiến hành xới đất và sử dụng thuốc xử lý đất để diệt các nấm bệnh lẫn trong đất, nếu đất bị nhiễm các chất bẩn tiến hành đào bỏ và thay bằng đất mới.

- Tùy từng loại cỏ sẽ có phương pháp trồng khác nhau như:

- + Cỏ lá gừng: dùng cuốc cuốc cỏ giống có cả đất và rễ rồi đem trồng, để cỏ phủ kín bề mặt đất, tưới nước đầm thảm cỏ sau khi trồng.

+ Cỏ lông heo: dùng cuốc cuốc thành các thảm cỏ có kích thước 50x50cm, đưa đến lấp vào các vị trí cần trồng, phủ kín diện tích trồng, tưới đủ nước và sử dụng đầm gỗ để đầm cho lớp cỏ mới trồng dính vào bề mặt đất.

+ Cỏ đậu phộng và cỏ cúc thái: được ươm ở vườn thành từng bầu có kích thước 10x10cm, sau khi cây đủ điều kiện sẽ đưa đi trồng. Đào hố trồng 10x10cm và tháo bầu cho cây vào hố đào, lấp đất lại. Kích thước trồng là 15x15cm và phủ kín bề mặt đất, tưới ẩm nước.

4.3.5. Công tác bón phân cỏ:

- Rải đều phân phù hợp lên trên toàn bộ diện tích thảm cỏ với liều lượng theo qui định.

- Thực hiện tối thiểu mỗi loại 2 lần/260 ngày, xen kẽ nhau, phân vô cơ bón xen kẽ với phân hữu cơ, mỗi đợt cách nhau 3 tháng.

- Sau khi rải đều phân lên bề mặt cỏ, tưới ẩm bề mặt cỏ để phân tan và thấm vào đất giúp cỏ dễ hấp thụ và tránh thất thoát do bay hơi.

- Thường bón phân cho cỏ được thực hiện sau khi cắt cỏ từ 2 đến 5 ngày.

4.3.6. Công tác phòng trừ sùng cỏ:

- Mỗi năm thực hiện phun thuốc phòng trừ 2 đợt, sử dụng thuốc xử lý sùng cỏ rải đều lên bề mặt cỏ, liều lượng theo nhà sản xuất.

4.3.7. Đảm bảo chăm sóc thảm cỏ:

- Vào mùa mưa đảm bảo duy trì thảm cỏ mọc tốt bao phủ 95% diện tích.

- Vào mùa khô đảm bảo duy trì thảm cỏ mọc tốt bao phủ 90% diện tích.

- Đảm bảo diện tích cỏ ở mỗi ô không có cỏ bị đỏ, vàng, khô héo, úa, mất khoảng, sâu bệnh không chiếm trên 5% diện tích.

4.4. Công tác chăm sóc và bảo dưỡng bồn kiếng:

4.4.1. Tưới nước bồn kiếng:

- Dùng vòi phun cầm tay, tưới đều ướt đầm đất gốc cây, kết hợp tưới phun nhẹ rửa sạch lá, điều chỉnh tia nước nhẹ để không làm xói đất ở gốc và rách hoa, lá.

- Lượng nước tưới đảm bảo ướt đầm mặt đất tùy vào thời tiết.

4.4.2. Trồng dặm bồn kiếng:

- Nhổ bỏ kiếng xấu, dùng cuốc xẻng xới tơi đất, san bằng mặt luống, những vị trí cây bị chết, sử dụng thuốc xử lý đất để diệt các nấm bệnh lẫn trong đất, nếu đất bị nhiễm các chất bẩn tiến hành đào bỏ và thay đất mới.

- Đào hố trồng tùy từng loại kiếng, kích thước hố đào lớn hơn kích thước bầu 10cm, tháo bầu sao cho không bị bể bầu, cho xuống hố trồng và lấp đầy đất trồng đã qua xử lý các mầm bệnh, thực hiện 5 lần/260 ngày.

4.4.3. Nhỏ cỏ dại:

- Nhỏ sạch các loại cỏ lẫn trong bồn kiếng, đảm bảo bồn kiếng có lẫn cỏ dại không quá 5 % diện tích, thực hiện 9 lần/260 ngày.

4.4.4. Cắt tỉa, bấm đọt:

- Tạo dáng bồn kiếng đẹp, cân đối, hài hòa, tùy loại kiếng mà cắt tỉa phù hợp tốc độ phát triển để cắt dài hay ngắn.

- Thường xuyên bấm đọt để cây phát triển thêm cành, nhánh làm cho cây thêm nhiều hoa và sum suê, thường thực hiện 6 lần/260 ngày.

4.4.5. Bón phân:

- Việc bón phân hữu cơ, vô cơ tiến hành xen kẽ nhau, mỗi lần cách nhau 3 tháng.

- Bón phân kết hợp với việc xới máng cho bồn kiếng và lấp phân xuống đất, giảm lượng phân bị bay hơi, rửa trôi.

4.4.6. Phun thuốc phòng trừ sâu bệnh:

- Thường phun thuốc thành 2 đợt, mỗi đợt 2 lần, mỗi lần cách nhau 5-7 ngày đảm bảo cây xanh tốt, ít sâu bệnh, thường xuyên kiểm tra sâu bệnh, khi phát hiện tiến hành phun thuốc phòng trừ tránh lây lan qua cây khác, thường thay đổi thuốc để tăng hiệu quả.

4.4.7. Đảm bảo chăm sóc và bảo dưỡng bồn kiếng:

Chăm sóc bồn kiếng đảm bảo kiếng không bị héo úa, sâu bệnh, còi cọc, già cỗi, kém phát triển, cỏ dại không chiếm quá 5 % diện tích.

4.5. Chăm sóc kiếng trở hoa:

4.5.1. Tưới nước:

- Dùng vòi phun cầm tay, tưới đều ướt đầm đất ở gốc, kết hợp tưới phun nhẹ rửa sạch lá.

- Dùng tay điều chỉnh tia nước nhẹ để không làm xói đất ở gốc và rách hoa, lá.

- Tùy vào thời tiết lượng nước có thay đổi, lượng nước tưới đảm bảo ướt đầm để mặt đất luôn ẩm.

4.5.2. Trồng dặm kiếng chậu:

- Nhỏ kiếng chết cây chết thì tiến hành xới đất và sử dụng thuốc để diệt các nấm bệnh trong đất, nếu đất bị nhiễm các chất bẩn thì đào bỏ thay đất mới.

- Tùy hoa kiếng trồng phù hợp, kích thước hố đào lớn hơn kích thước bầu.

- Tháo bầu sao cho cây không bị bể bầu, cho xuống hố lấp đất đầy hố, đất trồng cây là đất đã qua xử lý các nấm bệnh, thực hiện 5 lần/260 ngày.

4.5.3. Nhỏ cỏ dại:

- Nhỏ sạch các loại cỏ khác lẫn trong bồn kiếng, duy trì bồn kiếng có cỏ dại không quá 5 % diện tích; thực hiện 9 lần/260 ngày.

4.5.4. Cắt tỉa, bấm đọt:

- Thực hiện 1 lần 1 năm tạo dáng bồn kiểng đẹp, cân đối, hài hòa; việc bấm đọt giúp cây phát triển thêm nhiều nhánh mới, cây phát triển xum xuê và nhiều hoa hơn.

4.5.5. Bón phân:

- Việc bón phân hữu cơ, vô cơ tiến hành xen kẽ nhau, mỗi lần cách nhau 3 tháng.
- Bón phân kết hợp với việc xới máng cho bồn kiểng và lấp phân xuống đất, giảm lượng phân bị bay hơi, rửa trôi.

4.5.6. Phun thuốc phòng trừ sâu bệnh:

- Phun thuốc thành 2 đợt, mỗi đợt 2 lần, mỗi lần cách nhau 5-7 ngày để cây luôn xanh tốt, ít sâu bệnh.

- Thường kiểm tra sâu bệnh, khi phát hiện tiến hành phun thuốc phòng trừ tránh lây lan qua cây khác, thường thay đổi loại thuốc để tăng hiệu quả, tránh sâu bệnh lờn thuốc.

4.5.7. Đảm bảo chăm sóc kiểng trở hoa:

Chăm sóc kiểng trở hoa đảm bảo kiểng không bị héo úa, sâu bệnh, còi cọc, già cỗi, kém phát triển, cây có hoa nhiều, đẹp, cỡ đại không chiếm quá 5% diện tích.

4.6. Chăm sóc kiểng tạo hình (bao gồm cây Cọ xẻ):

4.6.1. Tưới nước:

- Dùng vòi phun cầm tay, tưới đều ướt đầm đất ở gốc, kết hợp tưới phun nhẹ rửa sạch lá, dùng tay điều chỉnh tia nước nhẹ để không làm xói đất ở gốc và rách hoa, lá.

- Tùy vào thời tiết lượng nước có thay đổi để ướt đầm mặt đất, điều chỉnh đủ nước cho cây để mặt đất luôn ẩm.

4.6.2. Trồng dặm cỏ, cây hàng rào, cây thủy sinh:

- Nhổ kiểng xấu, xới tơi đất san bằng mặt luống, những cây chết thì xới đất và dùng thuốc để diệt các nấm bệnh trong đất, nếu đất bị nhiễm các chất bản đào bỏ thay bằng đất mới.

- Tùy loại hoa đào hồ trồng sao cho kích thước hồ đào lớn hơn kích thước bầu 20cm, tháo bầu sao cho cây không bị bể bầu, cho xuống hố lấp đầy hố đất trồng cây đã qua xử lý các mầm bệnh, thực hiện 5 lần/260 ngày.

4.6.3. Nhổ cỏ dại:

- Nhổ sạch các loại cỏ dại lẫn trong bồn để bồn kiểng có cỏ dại không quá 5% diện tích.

- Thực hiện 9 lần/260 ngày.

4.6.4. Cắt tỉa, bấm đọt:

- Thực hiện 9 lần/260 ngày đảm bảo tạo dáng bồn kiểng có mỹ quan đẹp, cân đối, hài hòa.

4.6.5. Bón phân:

- Việc bón phân hữu cơ, vô cơ tiến hành xen kẽ nhau, mỗi lần cách nhau 3 tháng.
- Bón phân kết hợp với việc xới máng cho bồn kiềng và lấp phân xuống đất, giảm lượng phân bị bay hơi, rửa trôi.

4.6.6. Phun thuốc phòng trừ sâu bệnh:

- Phun thuốc 2 đợt, mỗi đợt 2 lần, mỗi lần cách nhau 5-7 ngày đảm bảo cây luôn xanh tốt, ít sâu bệnh; thường kiểm tra sâu bệnh, khi phát hiện phải tiến hành phun thuốc phòng trừ tránh lây qua cây khác, thường thay đổi thuốc để tăng hiệu quả, tránh sâu bệnh nhờn thuốc.

4.6.7. Đảm bảo chăm sóc kiềng tạo hình:

Đảm bảo chăm sóc kiềng tạo hình đúng hình dạng và yêu cầu, đảm bảo kiềng tạo hình luôn xanh tốt, đảm bảo hình dáng kiềng. Chăm sóc kiềng tạo hình đảm bảo kiềng không bị héo úa, sâu bệnh, còi cọc, già cỗi, kém phát triển, có cỏ dại không chiếm quá 5 % diện tích.

4.7. Chăm sóc cắt tỉa cây si tạo dáng:

4.7.1. Tưới nước

- Dùng vòi phun cầm tay, tưới đều ướt đầm đất ở gốc, kết hợp tưới phun nhẹ rửa sạch lá, điều chỉnh tia nước nhẹ để không làm gãy nhánh, cành.

4.7.2. Cắt tỉa

- Dùng kéo cắt tỉa những cành hoặc chồi mọc không thích hợp với các kiểu dáng cần tạo ban đầu, đảm bảo tạo dáng cây đẹp, cân đối, hài hòa; thực hiện tối thiểu 5 lần/260 ngày.

4.7.3. Nhổ cỏ dại

- Vệ sinh, nhổ sạch các loại cỏ khác dưới gốc cây, duy trì nhỏ hơn 5% diện tích.

4.7.4. Bón phân

- Việc bón phân hữu cơ, vô cơ tiến hành xen kẽ nhau, mỗi lần cách nhau 3 tháng.
- Bón phân kết hợp với việc xới máng cho bồn kiềng và lấp phân xuống đất, giảm lượng phân bị bay hơi, rửa trôi.

4.7.5. Phun thuốc trừ sâu bệnh

- Phun thuốc 2 đợt, mỗi đợt 2 lần, mỗi lần cách nhau 5-7 ngày để cây luôn tốt, ít sâu bệnh.
- Thường kiểm tra sâu bệnh, khi phát hiện tiến hành phun thuốc phòng trừ tránh lây lan qua những nhánh khác; thường thay đổi thuốc để tăng hiệu quả, tránh sâu bệnh nhờn thuốc.

4.7.6. Đảm bảo chăm sóc cắt tỉa cây si tạo dáng

Đảm bảo chăm sóc cắt tỉa cây si tạo dáng luôn xanh tốt, đảm bảo hình dáng thẩm mỹ.

4.8. Chăm sóc tre vàng:

4.8.1. Tưới nước:

- Dùng vòi phun cầm tay, tưới đều ướt đầm đất gốc cây, kết hợp tưới phun nhẹ rửa sạch lá, dùng tay điều chỉnh tia nước nhẹ để không làm xói đất ở gốc.
- Tùy vào thời tiết lượng nước có thay đổi để ướt đầm mặt đất, nếu thấy lá bị tóp là Cây đang thiếu nước, cần phải tăng cường lượng nước tưới và số lần tưới.

4.8.2. Nhổ cỏ dại:

- Nhổ sạch các loại cỏ khác lẫn trong bụi tre, thực hiện 9 lần/260 ngày.

4.8.3. Cắt tỉa, ngăn rễ xâm hại cây kiềng khác:

- Thực hiện 9 lần/260 ngày đảm bảo tạo dáng đẹp, cân đối, hài hòa.
- Tỉa các cành nhỏ từ gốc lên cao 1,8m, tỉa các cây tre khô, già để có không gian cho măng phát triển.
- Định hướng cho măng phát triển trong khung sắt đỡ tre để cây không đổ ra đường.
- Đào rãnh ngăn rễ tre xâm hại các cây kiềng xung quanh, sử dụng tấm HDPE để ngăn rễ lan ra phạm vi cây kiềng xung quanh, làm cây xung quanh không phát triển.

4.8.4. Bón phân:

- Việc bón phân hữu cơ, vô cơ tiến hành xen kẽ nhau, mỗi lần cách nhau 3 tháng.
- Bón phân kết hợp với việc xới máng cho bồn kiềng và lấp phân xuống đất, giảm lượng phân bị bay hơi, rửa trôi.

4.8.5. Phun thuốc phòng trừ sâu bệnh:

- Phun thuốc thành 2 đợt, mỗi đợt 2 lần, mỗi lần cách nhau 5-7 ngày đảm bảo cây luôn xanh tốt, ít sâu bệnh.
- Thường kiểm tra sâu bệnh, khi phát hiện phải tiến hành phun thuốc phòng trừ tránh lây lan qua những cây khác, thường thay đổi thuốc tăng hiệu quả, tránh sâu bệnh lờn thuốc.

4.8.6. Đảm bảo chăm sóc tre vàng:

Chăm sóc tre vàng đảm bảo không bị héo úa, sâu bệnh, còi cọc, già cỗi, kém phát triển, số lượng măng nhiều hơn số lượng cây già phải chặt bỏ.

4.9. Chăm sóc kiềng hàng rào:

4.9.1. Tưới nước kiềng hàng rào:

- Dùng vòi phun cầm tay, tưới đều ướt đầm gốc, kết hợp tưới phun nhẹ rửa sạch lá, dùng tay điều chỉnh tia nước nhẹ để không làm xói đất ở gốc và rách lá.
- Tùy vào thời tiết lượng nước thay đổi để ướt đầm mặt đất, điều chỉnh đủ nước cho cây để mặt đất luôn ẩm.

4.9.2. Trồng dặm kiềng hàng rào:

- Nhổ cây chết, xấu, dùng cuốc xới tơi đất, san bằng mặt luống trồng thay thế các cây hư, gãy, những cây chết thì xới đất sử dụng thuốc để diệt các nấm bệnh lẫn trong đất, nếu đất bị nhiễm các chất bẩn tiến hành đào bỏ và thay bằng đất mới.

- Tưới hoa kiểng đào hồ trồng phù hợp kích thước hồ đào lớn hơn kích thước bầu 10cm, tháo bầu để cây không bị bể bầu, cho xuống hồ trồng lấp đầy hồ đất trồng cây đã qua xử lý các mầm bệnh, thực hiện 5 lần/260 ngày.

4.9.3. Nhổ cỏ dại

- Nhổ sạch các cỏ khác lẫn trong kiểng để hàng rào có lẫn cỏ dại không quá 5 % diện tích.

4.9.4. Cắt tỉa

- Cắt tỉa, hót rào: Dùng kéo cắt sửa hàng rào vuông thành, sắc cạnh, độ cao quy định.

- Thực hiện 9 lần/260 ngày.

4.9.5. Bón phân

- Việc bón phân hữu cơ, vô cơ tiến hành xen kẽ nhau, mỗi lần cách nhau 3 tháng.

- Bón phân kết hợp với việc xới máng mặt đất và lấp phân xuống đất, giảm lượng phân bị bay hơi, rửa trôi.

4.9.6. Phun thuốc phòng trừ sâu bệnh

- Phun thuốc 2 đợt, mỗi đợt 2 lần, mỗi lần cách nhau 5-7 ngày đảm bảo cây luôn tốt, ít sâu bệnh, thường kiểm tra sâu bệnh, khi phát hiện phải tiến hành phun thuốc phòng trừ tránh lây lan qua cây khác, thường thay đổi thuốc để tăng hiệu quả, tránh sâu bệnh nhờn thuốc.

4.9.7. Đảm bảo chăm sóc kiểng hàng rào

Chăm sóc hàng rào đảm bảo hàng rào không bị mất khoảng, cây xanh tốt, không sâu bệnh, có cỏ dại không chiếm quá 5 % diện tích.

4.10. Chăm sóc kiểng chậu:

4.10.1. Tưới nước chậu kiểng:

- Dùng vòi phun cầm tay, tưới đều ướt đẫm gốc, kết hợp tưới phun nhẹ rửa sạch lá, dùng tay điều chỉnh tia nước nhẹ để không làm xói đất ở gốc và rách lá.

- Tưới vào thời tiết lượng nước thay đổi để ướt đẫm mặt đất, điều chỉnh đủ nước cho cây để mặt đất luôn ẩm.

4.10.2. Trồng dặm cây kiểng và thay chậu bể:

- Nhổ kiểng xấu, thay phân đất, trồng cây mới.

- Chuẩn bị phân đất để thay cho các chậu: trộn phân bò (đã hoai mục), trấu, xơ dừa, đất mùn theo tỉ lệ tương ứng là 2:1:1:1, một khối phân đất trộn thêm 1kg thuốc xử lý đất để diệt mầm bệnh trong đất ủ thành đống phủ bạt trong thời gian từ 20 ngày đến 30 ngày.

- Nhổ kiểng khỏi chậu, cắt bỏ rễ già, cắt tỉa tán cây, bỏ đất cũ, thay đất mới đã qua xử lý và trồng lại cây, tưới thuốc kích thích ra rễ và phân dưỡng lá để cây phát triển phục hồi sức sau khi thay phân đất.

- Theo dõi tình hình phát triển của cây để xử lý kịp thời, nếu cây yếu cần phải đưa vào nhà lưới để dưỡng theo chế độ chăm sóc đặc biệt.

- Thay các chậu bể hư, đối với chậu kiểng rễ già và đất hết chất dinh dưỡng thì thay phân đất cùng với việc thay chậu, thực hiện như bước ở trên, nếu cây và phân đất chưa đến thời kỳ thay thì tiến hành thay chậu, đảm bảo bầu đất không bị tác động.

- Thực hiện khi có cây chết, chậu bể.

4.10.3. Xới đất và nhổ cỏ dại:

- Nhổ sạch các loại cỏ khác lẫn trong chậu kiểng, xới tơi lớp đất đã bị chai, làm xốp đất.

- Thực hiện 3 lần/260 ngày.

4.10.4. Cắt tỉa, bấm đọt, tạo dáng:

- Dùng kéo cắt tỉa cành hoặc chồi mọc không thích hợp với kiểu dáng cần tạo, đảm bảo tạo dáng cây kiểng đẹp, cân đối, hài hòa, thực hiện 5 lần/260 ngày.

4.10.5. Bón phân:

- Việc bón phân hữu cơ, vô cơ tiến hành xen kẽ nhau, được thực hiện 2 lần/260 ngày.

4.10.6. Thay phân đất chậu kiểng:

- Thay phân đất cho chậu kiểng thực hiện 1 lần/260 ngày.

- Chuẩn bị phân đất để thay cho các chậu: trộn phân bò (đã hoai mục), trấu, xơ dừa, đất mùn theo tỉ lệ tương ứng là 2:1:1:1, một khối phân đất trộn thêm 1kg thuốc xử lý đất để diệt các mầm bệnh trong đất ủ thành đồng phủ bạc trong thời gian từ 20 ngày đến 30 ngày.

- Nhổ cây kiểng ra khỏi chậu, cắt bỏ rễ già, cắt tỉa tán cây, bỏ đất cũ, thay đất mới đã qua xử lý và trồng lại cây, tưới thuốc kích thích ra rễ và phân dưỡng lá để cây phát triển phục hồi sức sau khi thay phân đất.

- Theo dõi tình hình phát triển của cây để xử lý kịp thời, nếu cây yếu cần phải đưa vào nhà lưới để dưỡng theo chế độ chăm sóc đặc biệt.

4.10.7. Phun thuốc phòng trừ sâu bệnh:

- Phun thuốc 3 đợt, mỗi đợt 2 lần, mỗi lần cách nhau 5-7 ngày đảm bảo cây luôn xanh tốt, ít sâu bệnh, thường kiểm tra sâu bệnh, khi phát hiện phải phun thuốc phòng trừ tránh lây lan qua cây khác, thường thay đổi loại thuốc để tăng hiệu quả, tránh sâu bệnh nhờn thuốc.

4.10.8. Đảm bảo Chăm sóc kiểng chậu:

Chăm sóc kiểng chậu đảm bảo kiểng không bị héo úa, sâu bệnh, còi cọc, tạo dáng cây kiểng có mỹ quan đẹp, cân đối, hài hòa.

4.11. Chăm sóc cây xanh bóng mát:

4.11.1. Công tác chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh loại 1:

- Trình tự công việc mỗi ngày như sau:
 - + Khảo sát hiện trường trước khi chăm sóc, liên hệ và phối hợp với công ty điện lực địa phương để cắt điện khi cần thiết.
 - + Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc, giải phóng mặt bằng, bảo vệ cảnh giới đảm bảo an toàn giao thông và an toàn lao động.
 - + Thực hiện các công tác đúng quy trình kỹ thuật.
 - + Dọn dẹp vệ sinh nơi thi công.
 - + Chùi rửa, cất dụng cụ tại nơi quy định.
 - Cắt nhánh khô, mé nhánh, tạo tán cân đối: trung bình thực hiện 2 lần/260 ngày, đảm bảo cảnh quan và phát triển của cây.
 - Tẩy chồi và dọn vệ sinh quanh gốc: dùng kéo hoặc cưa cắt tỉa những cành hoặc chồi mọc không thích hợp với dáng kiểu cần tạo, tùy loại cây mà cắt sửa theo yêu cầu kỹ thuật, yêu cầu mỹ quan. Trung bình trong 260 ngày, mỗi cây sẽ được cắt tỉa, tẩy chồi 3 lần và vệ sinh quanh gốc cây (nhỏ cỡ đại) trung bình 9 lần/260 ngày.
 - Chống sửa cây nghiêng: khi cây bị nghiêng, tổ tuần tra sẽ thông báo cho tổ chăm sóc cây xanh thực hiện chống sửa cây, để cây được đứng thẳng, vững chãi và sinh trưởng tốt. Công tác này lưu ý vào mùa mưa bão và được thực hiện trung bình 1 lần/260 ngày.
- ##### **4.11.2. Yêu cầu kỹ thuật đối với công tác chăm sóc cây loại 1:**
- Cây được cắt tỉa đúng kỹ thuật, duy trì được bộ khung tàn thông thoáng, cân đối. Trên cây không có cành, nhánh khô, sâu bệnh; không có ký sinh gây ảnh hưởng đến sức sống của cây. Vết cắt cành, nhánh trong quá trình chăm sóc đúng kỹ thuật, không để cành thừa hoặc cắt phạm vào gờ nách của cành, thân.
 - Cây không bị: đóng đinh, giăng dây, giăng đèn trang trí, treo bảng quảng cáo và các vật dụng khác. Trường hợp có thì phải được cấp có thẩm quyền cho phép, nếu không được cấp phép thì phải tháo dỡ trong vòng 24 giờ sau khi phát hiện.
 - Đối với cây không có mảng xanh quanh gốc được gọi là cây không bồn: trong phạm vi bán kính 1m quanh gốc cây, không có rác, cỏ dại hoặc cây lạ.
 - Khi thi công cắt tỉa hoặc đốn hạ/giải tỏa cây thì củi, rác phải được dọn dẹp vận chuyển đi ngay trong ngày.

4.11.4. Công tác vận chuyển rác cây xanh:

- Rác cây xanh như cành, nhánh, mặt cưa sau khi cắt mé, đốn hạ cây xanh được cắt nhỏ và tập kết gọn trên vỉa hè để tránh làm ùn tắc giao thông. Sau đó lực lượng công nhân dọn vệ sinh chuyển rác lên xe. Củi và lá xếp gọn lên xe theo từng lớp, phần cành lá nhỏ

dùng chổi quét sạch đổ lên xe. Chú ý không được để cành, nhánh vương bên ngoài thùng xe gây nguy hiểm cho người đi đường.

- Vận chuyển củi, cành lá: Dùng bạt che lại rồi chuyển đi bãi rác Đồng Thạnh đổ.
- Đối với trường hợp sử dụng xe ép rác thì cho rác vào xe ép rác và vận chuyển đi bãi rác được cơ quan ban ngành cho phép đổ.
- Thu gom vận chuyển rác trong ngày, không để tồn đọng qua đêm.
- Vệ sinh phương tiện, dụng cụ lao động khi xong công việc.

4.11.5. Các hình thức cắt tỉa và kỹ thuật cắt tỉa cây xanh:

✓ Các hình thức cắt tỉa cây xanh:

* Cắt, tỉa định hình tán cây:

- Thực hiện cho cây có tán tạm thời, kích thước còn nhỏ, cây chưa trưởng thành là cây có các cành nhánh sẽ mất đi dần dần do tỉa thưa tự nhiên hoặc do cắt, tỉa cành.

- Bảo vệ, duy trì phát triển ngọn cây:

+ Loại bỏ ngọn chẻ đôi nếu có.

+ Tỉa quang ngọn cây: Loại bỏ một số nhánh nách và điều tiết sự phát triển của các nhánh được giữ lại.

+ Thay thế ngọn cây: Tạo điều kiện cho một nhánh khỏe mọc thấp hơn được phát triển để thay thế ngọn cây bị hư hại bằng cách buộc nhánh khỏe vào phần chừa của ngọn cũ, để giúp trục mới này dựng đứng lên.

- Loại bỏ cành, nhánh tạm nhằm tạo khoảng thông thoáng: khoảng thông thoáng thay đổi tùy theo tình trạng và yêu cầu đối với mỗi cây, mỗi loại cây.

- Điều tiết sự phát triển (chiều cao cây và đường kính vòm tán) thông qua công tác nâng dần vòm tán.

- Đánh giá, lựa chọn cành, nhánh được định hình là cành, nhánh chính để hình thành tán cây ổn định về sau.

- Sửa tán cho cây để thay đổi hoặc cải thiện hình dáng của cây (trong một số trường hợp cần thiết).

* Cắt, tỉa bảo dưỡng:

- Thực hiện cho cả cây có tán tạm thời và cây có tán ổn định.

- Tỉa thưa vòm tán: loại bỏ cành, nhánh bên trong tán để làm thưa tán nhằm tạo khoảng trống cho gió xuyên qua, tập trung nuôi dưỡng cành chính tạo khung tán của cây (thực hiện đối với cây loại 3).

- Xử lý cành, nhánh xụ: cắt, mé các nhánh thược, nhánh vươn dài để làm thông thoáng, gọn tán (thực hiện đối với cây loại 1, loại 3).

- Xử lý cành nhánh khiếm khuyết, hư hại và sâu bệnh: loại bỏ những cành nhánh có biểu hiện hư hại để đảm bảo sinh trưởng và an toàn cho cây (thực hiện đối với cây loại 1, loại 3).

- Xử lý nhánh khô: loại bỏ cành, nhánh khô; cành nhánh có dấu hiệu, diễn biến đang khô dần (thực hiện đối với cây loại 1, loại 3).

- Gỡ ký sinh, phụ sinh: gỡ bỏ cây sống ký sinh, phụ sinh gây hại trên cây chủ (thực hiện đối với cây loại 3).

- Tẩy chồi thân cây: loại bỏ chồi con phát triển trên thân cây (thực hiện đối với cây mới trồng, loại 1, loại 3).

* Cắt, tỉa xử lý (tùy vào tình hình thực tế):

- Cắt tỉa tạo hình dáng cho tán cây theo ý muốn (tán hình cầu, tán hình trứng, tán hình tháp) đối với những chủng loại cây phù hợp về hình thái tán lá. Áp dụng thực hiện đối với cây loại 1 của một số chủng loại như: Lim sét, Me chua, Mắc nưa, Lộc vừng, Me tây và những cây này thường được trồng tập trung thuần loài trên từng đoạn đường hay tuyến đường.

- Nhằm giải quyết sự ảnh hưởng, tác động của tán cây đến sinh hoạt, đến các công trình lân cận và xung quanh hay để khắc phục ngay tình trạng mất an toàn của cây.

- Cắt tỉa cây có tán ảnh hưởng đến tầm quan sát của người tham gia giao thông, đèn tín hiệu, biển báo, ảnh hưởng của tán cây đến các công trình điện lực, chiếu sáng, nhà dân, công sở, nhánh gãy còn dính trên thân, cành.

- Áp dụng thực hiện theo tình hình thực tế cho các nhóm cây nhưng vẫn tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật chung của công tác cắt, tỉa cây xanh.

✓ Kỹ thuật cắt tỉa cây xanh:

Nhằm tạo cho cây xanh có cấu trúc thân vững chắc khỏe mạnh và đẹp mắt, cần loại bỏ những cành nhánh nguy hiểm có thể gãy, rơi xuống làm bị thương người hoặc thiệt hại tài sản; cắt tỉa những cành nhánh làm cản trở tầm nhìn giao thông hay vướng vào đường dây điện, điện thoại; cắt tỉa những cành bị nhiễm bệnh hay côn trùng phá hoại, tỉa bớt tán lá để tăng sự lưu thông không khí nhằm hạn chế các vấn đề vệ sinh và cây hại, cắt tỉa những cành mọc bất thường giúp cây phát triển tốt, cắt bỏ những cành bị gãy, hư hại.

Thường cắt tỉa vào thời kỳ ngủ của cây để giảm thiểu vết cắt chảy nhựa, đối với cây bóng mát và cây bụi ra hoa vào đầu xuân nên cắt tỉa ngay sau khi kết thúc mùa hoa, đối với những cành chết có thể cắt bất kỳ lúc nào trong năm.

- Cắt tỉa nhằm mục đích đầu tiên là đảm bảo an toàn, kế đến vì sức sống của cây và cuối cùng là yếu tố thẩm mỹ.

- Không được cắt tỉa cây xanh khi cây đang chạm vào hay gần sát đường dây điện khi chưa liên hệ với công ty điện lực để ngắt điện.

- Nên tránh cắt tía cây nếu như có thể làm tăng nguy cơ sâu bệnh tấn công.
- Khi quyết định cắt tía cần lưu ý: loại bỏ những cành khô và gãy, những cành bị sâu bệnh hoặc nguy hiểm; để cắt trực tiếp một cành thì đường kính của cành cần cắt không vượt quá 1/3 đường kính của trục đỡ nó.
- Không nên cắt tía quá 1/4 tán cây còn sống trong cùng một lúc, nếu cần phải cắt nhiều hơn thì có kế hoạch thực hiện dần trong những năm kế tiếp.
- Thường xuyên tẩy chồi và dọn vệ sinh gốc.
- Công tác cắt tía hạ thấp chiều cao thân cây chỉ thực hiện khi thực sự cần thiết, nên duy trì những cành còn sống tại ít nhất 2/3 chiều cao cây.
- Nếu cần phải cắt bớt hơn 1/2 tán lá của một cành nào đó thì nên loại bỏ nguyên cả cành đó.
- Cần sử dụng công cụ sắc bén, hành động cắt cành phải dứt khoát, tránh gây rách, dập nát vỏ cây.

4.11.6. Công tác đốn hạ, giải tỏa cây đổ, giải tỏa nhánh gãy, cắt thấp và tạo hình cây xanh bóng mát:

- Đốn hạ cây sâu bệnh, nguy hiểm
- Khi phát hiện cây bị sâu bệnh, nguy hiểm, chết khô cần phải xử lý đốn hạ.
- * Biện pháp tổ chức đốn hạ cây xanh:
 - Nếu cây xanh bị vướng các công trình ngầm, hệ thống chiếu sáng, viễn thông, thì liên hệ cắt điện,... cô lập, phân luồng giao thông tại khu vực thi công và thực hiện đốn hạ theo quy trình kỹ thuật hiện hành.
 - Thiết bị, nhân lực huy động: công nhân được tổ chức thành tổ 5 - 8 người; thiết bị gồm 1 tải cẩu > 2T, máy phá bê tông, máy phát điện, xe nâng có chiều cao nâng tối thiểu 12m, xe ép rác ≥ 1 tấn, ô tô tự đổ > 5 tấn (tùy vào kích thước cây và từng trường hợp cụ thể sẽ sử dụng).
 - Lập phương án đốn mé cây: việc lập phương án đốn cây căn cứ vào tình trạng cây (hư, mục, nghiêng, bông,... và ong, kiến, phụ sinh...), loài cây, đặc điểm cơ lý tính giòn, dai hay cây có gai, mủ độc, vị trí cây, các công trình xung quanh, địa điểm xuống cành, định hướng ngã cây.
- * Quy trình thực hiện:
 - Tổ chức phân luồng, điều tiết giao thông để đảm bảo an toàn khu vực xử lý, di dời cây xanh trong thời gian thực hiện.
 - Leo bộ đôi với những cây thấp, phân cành sớm hoặc sử dụng xe nâng với cây cao.
 - Mé nhánh, đi tàn: thực hiện theo trình tự từ ngọn đến gốc, nhánh khô trước nhánh tươi, cành phụ trước cành chính sau.

- Cắt thân: tất cả các cành quanh thân đều được cắt, sau khi giật phần ngọn cho đến khi chiều cao thân còn lại có thể ngã với địa thế chấp nhận bên dưới. Thân còn lại có thể được chia làm hai phần (6 phần ngọn và 4 phần gốc hoặc 7 phần ngọn và 3 phần gốc), người thợ giật phần trên thân bằng cách mở miệng và điều khiển bằng tay, dây kéo cho đúng hướng.

- Hạ gốc: để đảm bảo cây đốn không bị tổn hại và vận chuyển gỗ dễ dàng, bảo tồn giá trị gỗ thu hồi, ít gây hại cho các công trình và các cây lân cận, phải định hướng ngã trong quá trình hạ gốc.

- Cắt khúc theo yêu cầu sử dụng kích thước sản phẩm, kiểm đếm, xác định khối lượng đảm bảo chính xác, cầu bốc lên xe vận chuyển về kho bảo quản.

- Gỗ củi và rác tạo ra trong quá trình đốn hạ phải vận chuyển về bãi tập kết ngay trong ngày.

- Sau khi hạ gốc, nhằm đảm bảo an toàn giao thông, tránh bị sạt lở hố đào, lún sụt mặt đường các hố đào sẽ được tái lập lại.

- Trồng lại cây ngay sau khi thực hiện công tác đốn hạ.

* Giải tỏa cành cây gãy:

❖ Biện pháp tổ chức thực hiện:

- Khi phát hiện cành nhánh cây gãy đổ phải tiến hành khảo sát hiện trường, chụp hình ghi nhận, phối hợp với Công ty Điện lực cắt điện nếu cần thiết, nhanh chóng giải tỏa cành gãy để đảm bảo giao thông trong vòng 02 giờ đồng hồ kể từ khi phát hiện và thu dọn nhánh gãy để giải phóng mặt bằng, đảm bảo giao thông thông suốt.

- Thiết bị, nhân lực huy động: tùy vào kích thước nhánh gãy đổ, hiện trường ngã đổ, công nhân được tổ chức thành nhóm 3 - 5 người. Đối với một số trường hợp sẽ huy động xe nâng có chiều cao tối thiểu 12m để hỗ trợ công tác giải tỏa được nhanh chóng.

- Chuẩn bị phương tiện thiết bị cần thiết, cảnh giới giao thông.

- Cắt bằng vết gãy

- Dọn dẹp vệ sinh, thu gom cành lá, vận chuyển về nơi quy định.

❖ Quy trình thực hiện:

- Với các nhánh gãy ảnh hưởng đến giao thông: tổ chức phân luồng, điều tiết giao thông để đảm bảo an toàn khu vực giải tỏa.

- Đối với những nhánh gãy đã rơi xuống đường: thực hiện ngay việc cắt nhỏ cành, nhánh nhằm đảm bảo an toàn, sau đó vận chuyển rác, củi về bãi tập kết.

- Đối với một số trường hợp nhánh gãy lớn (cây loại 3) còn vướng trên cây, vướng vào công trình nhà, lưới điện (trường hợp vướng điện cần phối hợp với Công ty Điện lực liên hệ cắt điện), ... sử dụng xe nâng để đưa công nhân lên cắt nhỏ cành, nhánh nhằm đảm bảo an toàn; sau đó vận chuyển củi gỗ về bãi tập kết.

* Giải tỏa cây gãy, đổ:

❖ Biện pháp tổ chức thực hiện:

- Khi phát hiện cây xanh ngã đổ, tiến hành khảo sát hiện trường, chụp hình ghi nhận, lập biên bản và phối hợp với Công ty Điện lực cắt điện (nếu có vướng lưới điện)... sau đó cô lập, phân luồng giao thông tại khu vực cây ngã và thực hiện giải tỏa đảm bảo giao thông trong vòng 02 giờ đồng hồ, kể từ khi phát hiện.

- Thiết bị, nhân lực huy động: tùy vào phân loại cây ngã đổ, hiện trường ngã đổ, công nhân được tổ chức thành tổ 3 - 8 người. Đối với một số trường hợp sẽ huy động xe nâng có chiều cao tối thiểu 12m để hỗ trợ công tác giải tỏa được nhanh chóng.

- Chuẩn bị phương tiện thiết bị cần thiết, cảnh giới giao thông.

- Nhanh chóng giải tỏa cây ngã đổ, xử lý nhánh, thân cây, đào gốc, vận chuyển về nơi quy định, san phẳng hố đào gốc cây.

- Dọn dẹp vệ sinh nơi thi công.

❖ Quy trình thực hiện:

- Những cây ngã ảnh hưởng đến giao thông: tổ chức phân luồng, điều tiết giao thông để đảm bảo an toàn khu vực giải tỏa, thực hiện ngay việc cắt nhỏ cành, nhánh, thân nhằm đảm bảo an toàn, sau đó vận chuyển củi gỗ về bãi tập kết.

- Đối với một số trường hợp cây có kích thước lớn (cây loại 3) ngã đè vào công trình nhà, lưới điện (trường hợp vướng điện cần phối hợp với Công ty Điện lực liên hệ cắt điện), sử dụng xe tải để neo giữ thân chính tránh trường hợp thân cây bị dịch chuyển gây mất an toàn, đồng thời sử dụng xe nâng để đưa công nhân lên cắt nhỏ cành, nhánh, thân nhằm đảm bảo an toàn; sau đó vận chuyển củi gỗ về bãi tập kết.

- Tái lập hố đào: Sau khi giải tỏa, nhằm đảm bảo an toàn giao thông, tránh bị sạt lở hố đào, lún sụt mặt đường các hố đào sẽ được tái lập lại.

- Trồng lại cây theo đúng yêu cầu ngay sau khi thực hiện công tác giải tỏa.

* Cắt thấp tán, hạ thấp chiều cao cây:

❖ Biện pháp tổ chức thực hiện

- Khảo sát hiện trường các hệ thống chiếu sáng, viễn thông, liên hệ cắt điện hoặc bọc hotline nếu cây xanh bị vướng điện... cô lập, phân luồng giao thông tại khu vực thi công và thực hiện cắt thấp cây xanh theo quy trình kỹ thuật hiện hành.

- Thiết bị, nhân lực huy động: công nhân được tổ chức thành nhóm 5- 8 người, tùy vào trường hợp cụ thể sẽ huy động xe nâng có chiều cao tối thiểu 12m để hỗ trợ công tác cắt thấp.

- Chuẩn bị phương tiện thiết bị cần thiết, cảnh giới giao thông.

- Dọn dẹp vệ sinh, thu gom cành lá, vận chuyển về nơi quy định.

❖ Quy trình thực hiện

- Cắt, tỉa làm thấp đỉnh ngọn cây do tình trạng tán phát triển lớn làm mất cân đối (nặng tán, nhiều cành vươn cao) hoặc cây có tán đang gây mất an toàn, ảnh hưởng đến các công trình trên không. Việc hạ thấp tán cây sẽ làm hạ trọng tâm tạo độ vững chắc cho cây, nhất là trong mùa mưa bão. Tùy từng loại cây, cành cụ thể mà cắt sửa theo yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật, khống chế chiều cao cây từ 8-12m.

- Loại bỏ hoặc cắt, tỉa cành nhánh phát triển vươn cao.

- Thu gọn vòm tán.

- Tỉa thưa vòm tán.

- Sau đó thu dọn cành, lá cây, thu gom chuyển về nơi quy định.

* Bứng di dời Cây xanh:

❖ Biện pháp và quy trình thực hiện:

- Khảo sát hiện trường các công trình ngầm, hệ thống chiếu sáng, viễn thông,.. và chuẩn bị vật tư, nhiên liệu, ca máy như máy phát điện, máy phá bê tông, bao bố, dây kẽm, dây nylon, cưa máy, cưa tay, các loại dây, xăng nhớt, xe thang, xe tải cẩu, xe vận chuyển cây.

- Giải phóng mặt bằng, cảnh giới giao thông, phân luồng giao thông ở 2 đầu hàng rào.

- Mé gọn tán, tùy theo hình dáng từng cây mà thực hiện cắt mé để đảm bảo an toàn khi vận chuyển và không làm hư hại hình dáng cây. Thu gom rác cây xanh lên xe tải để đi đổ đúng nơi quy định.

- Sử dụng máy phá bê tông để phá gạch và bê tông vỉa hè (nếu có); khoanh rãnh quanh gốc, đào đến đâu cắt rễ đến đó. Dùng bao bố và dây nylon để bó chặt quanh bầu, sau đó dùng cầu nghiêng cây để cắt đứt các rễ còn lại, tiếp tục dùng bao bố bó đáy bầu lại. Tùy từng cây cụ thể sẽ khoanh bầu cây theo kích thước phù hợp.

- Sau khi cẩu cây đi, nhằm đảm bảo an toàn giao thông, tránh bị sạt lở hố đào, lún sụt mặt đường các hố đào sẽ được tái lập bằng cát.

- Vận chuyển về nơi tập kết.

- Trồng lại và chống giữ cây sau khi trồng.

❖ Một số kỹ thuật cần lưu ý đối với công tác di dời cây

- Thời gian bứng cây phù hợp nhất là cuối mùa nắng và đầu mùa mưa. Tuy nhiên, vẫn có thể bứng cây vào bất kỳ thời điểm nào trong năm khi có nhu cầu di dời trồng cây.

- Cắt bớt 50 - 70% (hoặc hơn) tổng số cành, lá để hạn chế sự thoát hơi nước sau khi bứng.

- Cây được bứng vào chậu, cần xé hoặc bó bầu, cần cân nhắc kỹ khi bứng, chú ý về chiều cao và giống cây để có thể chọn kích cỡ bầu phù hợp.

- Thực hiện tốt công tác chuẩn bị: nhân công, máy cày, trâu, bò, dao, kéo, cưa, xẻng, cuốc, lưới bó bầu, dây, cây chống, đinh, dây kéo, ba lăng xích, phân bón, thuốc dưỡng rễ, keo bôi đầu cành...

- Thực hiện tốt đảm bảo giao thông và an toàn lao động: công tác tổ chức, đảm bảo giao thông phải được thực hiện nghiêm ngặt theo hồ sơ đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, bố trí đầy đủ hàng rào, người điều khiển giao thông, trang bị đầy đủ dụng cụ bảo hộ lao động như mũ bảo hiểm, găng tay, giày ...

- Đối với công tác đôn đảo, bứng, tạo bầu cây, quán bầu: Đây là công đoạn khó khăn nhất đòi hỏi người kỹ thuật phải nghiêm túc. Yêu cầu công đoạn này không được làm vỡ bầu, cắt rễ phải dứt khoát không làm dập rễ hoặc xơ rễ khi cắt. Trong quá trình làm bầu tùy theo loại cây có rễ chùm, rễ cọc, rễ cây nhiều hay ít để điều chỉnh kích thước bầu. Bên cạnh đó cũng cần chú ý đến chất đất để kiểm tra độ kết dính của bầu cây cho hợp lý, tránh trường hợp làm bầu cây bị rạn nứt hoặc vỡ trước khi quán bầu; quán bầu cây là công đoạn quan trọng, nhằm giữ nguyên bầu đất dính kết cùng bộ rễ cây, do vậy cần phải bó chặt bầu bằng lưới.

4.12. Chăm sóc mai vàng:

4.12.1. Tưới nước:

- Dùng vòi phun cầm tay, tưới đều ướt đầm đất gốc cây, kết hợp tưới phun nhẹ rửa sạch lá, tùy nhu cầu thực tế sẽ kết hợp với tưới nước bằng xe bồn để đảm bảo cung cấp đủ nước tưới theo yêu cầu.

4.12.2. Xới đất và nhổ cỏ dại:

- Nhổ sạch các loại cỏ khác, xới tơi lớp đất đã bị chai, làm xốp đất, thực hiện 9 lần/260 ngày.

4.12.3. Cắt tỉa, bấm đọt, tạo dáng:

- Dùng kéo cắt tỉa những cành hoặc chồi mọc không thích hợp với các kiểu dáng cần tạo ban đầu, đảm bảo tạo dáng cây đẹp, cân đối, hài hòa.

- Thời điểm cắt tỉa, tạo tán là từ đầu tháng 2 đến giữa tháng 2 âm lịch; cắt thu cành khoảng 1/3 để cây đâm chồi non, là những cành sau này sẽ cho ra hoa.

- Việc cắt tỉa cành cần phải có nghệ nhân, công nhân chăm sóc mai nhiều kinh nghiệm, đảm bảo cây phát triển cho nhiều cành hoa vào dịp Tết Nguyên Đán cũng như sau Tết cây hài hòa. Việc cắt tỉa cành nhánh cũng rất quan trọng nên nghiên cứu thật kỹ để tỉa bỏ cho đúng những nhánh dư thừa, tạo cho cây Mai sau này có hình dáng tròn trịa cân đối.

4.12.4. Bón phân:

a) Bón lót: là bón làm nền bằng những loại phân hữu cơ, như phân chuồng để sử dụng lâu ngày, vì phân hữu cơ tan ra từ từ, lâu, bền hơn và khi phân hủy biến thành chất mùn, làm cho đất thêm tơi xốp, chứ không có làm chai đất như phân hóa học. Phân hữu cơ cũng có rất nhiều loại như:

- Phân bò khô, bón cũng tốt nhưng có khuyết điểm là sinh ra nhiều cỏ.
- Phân rơm rất tốt nhưng khi bón thì mau phân hủy và giữ rất nhiều nước.
- Phân bánh dầu miếng : loại phân vừa rẻ tiền vừa tiện lợi, vừa bền lâu. Sau Tết chỉ cần bẻ bánh dầu ra từng miếng nhỏ cỡ bằng 2 ngón tay, dùng nẹp tre hay dao cùn moi đất chung quanh vành chậu ra, nhét sâu xuống sát vành chậu, xa gốc Cây mỗi gốc cỡ từ 100-200gam tùy theo chậu lớn hay nhỏ và bỏ thêm một ít thuốc trừ sâu rầy như Vibasu 10H hoặc một ít thuốc trừ kiến là được. Khi tưới nước, bánh dầu miếng sẽ tan ra từ từ . Qua đến đầu mùa mưa, cỡ tháng 5-6 âm lịch, bón thêm một lần bánh dầu miếng nữa y như lần trước nữa là đủ cả năm để tiếp sức cho cây Mai ra chồi ra lá mới. Mùa xuân và mùa mưa đều là mùa tăng trưởng, là những lúc cây Mai cần rất nhiều phân để phát triển tươi tốt, tàn nhánh sum suê.

- Phân Dynamic Lifter là phân hữu cơ đậm đặc của Úc, là loại phân chuồng qua chế biến có trộn thêm phân trung lượng và vi lượng như lưu huỳnh, Manhê, sắt, Mangan, kẽm, đồng, bo, molyp...Đặc biệt là được diệt hết mầm cỏ, nên khi bón không mọc cỏ, rất tiện. Chỉ cần xới đất rồi chôn vào hoặc trộn với đất trước rồi bỏ vô gốc cây cũng được. Bón cho cây gì cũng tốt, hơi lâu tan, 2-3 tháng mới cần bón thêm một lần, rất tiện.

b) Bón thúc: là bón thêm phân một lần nữa.

Mặc dù đã có bón lót bằng phân hữu cơ rồi nhưng cũng cần phải bón thúc thêm phân hóa học thì hiệu quả sẽ tăng gấp đôi. Phân hóa học cũng có rất nhiều loại:

- Loại phân NPK 30-10-10 là loại có tỷ lệ đạm(N) cao, dùng để bón cho cây tăng trưởng nhanh. Sau Tết nên bón phân hữu cơ lẫn phân hóa học loại này cho cây Mai mau lợi sức, phát triển đâm chồi nảy tược mạnh hơn.

- Loại phân NPK 15-30-15, loại 6-30-30 là những loại phân có tỷ lệ Lân (P) và Kali (K) cao, dùng bón để kích thích cho cây Mai ra nhiều nụ hoa và nụ hoa to.

- Loại phân 10-50-10 là loại phân có tỷ lệ Lân (P) thật cao, bón để kích thích cho ra hoa nhiều và mạnh. Khi gần đến Tết cỡ tháng 9-10 âm lịch, cần phải bón thúc thêm các loại phân hóa học NPK loại có tỷ lệ Lân và Kali cao để cho cây Mai ra nhiều hoa, hoa to, màu sắc đẹp và lâu tàn.

- Loại phân bón lá vi sinh cũng có nhiều loại :

Cây không những hấp thu các loại phân qua rễ khi bón phân vào đất mà còn có thể hấp thu qua lá. Phân bón lại còn có hiệu lực nhanh hơn do diện tích lá rất lớn, lớn hơn nhiều lần so với diện tích rễ. Phân bón qua lá là các loại phân hòa tan trong nước và tưới phun lên lá như:

- Loại phân Komix, Mymix ...pha đúng theo liều lượng hướng dẫn, rồi phun sương lên lá làm tế bào lớn đều, làm cây sinh trưởng nhanh.

- Loại phân bón lá Atonik xâm nhập nhanh chóng vào mô cây xanh, làm cho cây phát triển nhanh, làm tăng năng suất cây xanh.

Tùy theo thực tế, chúng ta có thể bón lót phân hữu cơ cho cây Mai sau Tết và gần đến Tết năm sau, bón thúc thêm phân hóa học để giúp sang năm mới cây Mai sẽ ra hoa nhiều hơn (nếu không bón phân đúng cách thì qua năm sau Cây Mai sẽ ra ít hoa) .

Cách bón phân cho Cây Mai trồng dưới đất là cuốc đất cỡ 5-7 lỗ nhỏ chung quanh, cách xa gốc Cây cỡ chừng 5 tấc, bỏ phân vào rồi lấp đất kỹ lại.

4.12.5. Phun thuốc phòng trừ sâu bệnh:

Phun thuốc định kỳ hàng tuần, tháng tùy vào tình hình sâu bệnh của cây đảm bảo cây luôn xanh tốt, không sâu bệnh.

a) Sâu, nhện đỏ ở cây Mai vàng: Mai thường có các loại bọ trĩ, sâu cắn lá, nụ hoa, sâu đục thân, rầy rệp các loại và nhện đỏ. Ta dùng các loại thuốc như Confidor, Trebon, Danitol, Sherpa, Polityrl, Supracid, kết hợp với chất bám dính phun liên tục 2 đến 3 lần, mỗi lần cách nhau 3-5 ngày. Khi cây Mai ra đợt non, lá non là thời điểm bọ trĩ phá hoại mạnh, nên kịp thời phun thuốc. Sau khi lật lá Mai sẽ thấy rầy, rệp các loại bám trên thân cành và nụ, phun kỹ vào giai đoạn này.

- Trước khi Mai nở (khoảng 20->25/12 âm lịch) phun nhẹ thuốc phòng trừ sâu rầy phá hoại nụ hoa.

b) Bệnh ở cây Mai vàng: Phấn trắng, gỉ sắt, đốm lá, nấm hồng, ... dùng các loại thuốc trừ nấm tổng hợp.

4.12.6. Thay chậu hồng, vớ:

- Chuẩn bị phân đất để thay cho các chậu: trộn phân bò (đã hoai mục), trấu, xơ dừa, đất mùn theo tỉ lệ tương ứng là 2:1:1:1, một khối phân đất trộn thêm 1kg thuốc xử lý đất để diệt các mầm bệnh trong đất ủ thành đồng phủ bạc trong thời gian từ 20 ngày đến 30 ngày.

- Nhổ cây ra khỏi chậu, cắt bỏ rễ già, cắt tia tán cây, bỏ đất cũ, thay đất mới đã qua xử lý và trồng lại cây. Tưới thuốc kích thích ra rễ và phân dưỡng lá để cây phát triển phục hồi sức sau thời gian thay phân đất.

- Thường xuyên theo dõi tình hình phát triển của cây để xử lý kịp thời, nếu cây yếu cần phải đưa vào nhà lưới để dưỡng theo chế độ chăm sóc đặc biệt.

- Thay các chậu bể hư. Đối với chậu cây rễ già cỗi và đất hết chất dinh dưỡng thì tiến hành thay phân đất cùng với việc thay chậu, thực hiện như bước ở trên, nếu cây và phân đất chưa đến thời kỳ thay thì tiến hành thay chậu, đảm bảo bầu đất không bị tác động.

4.12.7. Thay phân đất chậu kiểng:

- Việc thay phân đất cho chậu kiểng thực hiện 1 lần/260 ngày vào cuối tháng 1 đến đầu tháng 2 (âm lịch), sau khi cây trở hoa vào dịp tết Nguyên Đán.

- Chuẩn bị phân đất để thay cho các chậu: trộn phân bò (đã hoai mục), trấu, xơ dừa, đất mùn theo tỉ lệ tương ứng là 2:1:1:1, một khối phân đất trộn thêm 1kg thuốc xử lý đất

để diệt các mầm bệnh trong đất ủ thành đống phủ bạc trong thời gian từ 20 ngày đến 30 ngày.

- Nhổ cây kiểng ra khỏi chậu, cắt bỏ rễ già, cắt tỉa tán cây, bỏ đất cũ, thay đất mới đã qua xử lý và trồng lại cây. Tưới thuốc kích thích ra rễ và phân dưỡng lá để cây phát triển phục hồi sức sau thời gian thay phân đất.

- Theo dõi tình hình phát triển của cây để xử lý kịp thời, nếu cây yếu cần phải đưa vào nhà lưới để dưỡng theo chế độ chăm sóc đặc biệt.

4.12.8. Phương án thay thế mai không ra hoa hoặc nở sớm, chậm:

Phương án thay thế cho các cây Mai vàng không ra hoa hoặc ra hoa sớm trước Tết: chuẩn bị sẵn số lượng cây để thay thế khoảng 15 cây (50% mai trồng chậu).

4.12.9. Đảm bảo chăm sóc mai vàng:

Chăm sóc mai vàng đảm bảo kiểng không bị héo úa, sâu bệnh, còi cọc, tạo dáng cây kiểng có mỹ quan đẹp, cân đối, hài hòa. Yêu cầu trong khoảng thời gian từ tháng 07 đến tháng 08 âm lịch cây hình thành nụ kim từ nách lá (phân hóa mầm hoa) tự nhiên và đảm bảo mai trở hoa đúng vào dịp Tết Nguyên Đán (khu vực Đền vua Hùng mai nở vào 24 Tết, khu vực triển lên Đền mai nở vào ngày 26 Tết). Tỷ lệ mai nở hoa phải đảm bảo đạt từ 70% số lượng cây chăm sóc.

4.13. Quản lý cây xanh cảnh quan và phòng cháy chữa cháy:

Tuần tra bảo vệ cây xanh trồng cảnh quan trên diện tích 22ha và phòng ngừa cháy: không để xảy ra tình trạng chặt phá, khai thác cây xanh cây xanh cảnh quan trái phép. Khi phát hiện có tình trạng chặt phá, khai thác cây xanh trồng cảnh quan trái phép phải đình chỉ ngay, giữ nguyên hiện trường, báo cáo ngay. Phối hợp với các bên bảo vệ, phát hiện cháy và ngăn ngừa cháy.

4.13.1. Đôn hạ, giải tỏa cây đổ, giải tỏa nhánh gãy:

Trong quá trình tuần tra phát hiện cây hư hại, cây bị gãy, đổ, nghiêng ngã vào đường dây điện vào nhà cửa, công trình công cộng cần phải giải tỏa, cán bộ tuần tra phải ghi lại hình ảnh thực tế cây xanh cần tác động, lập biên bản ghi nhận sự việc, báo cáo về rồi tổng hợp, lập danh mục và đề xuất biện pháp xử lý.

Việc giải tỏa, loại bỏ những cành nhánh nguy hiểm có thể gãy, rơi xuống làm bị thương người đi đường hoặc thiệt hại tài sản; cắt tỉa những cành nhánh làm cản trở tầm nhìn giao thông hay vướng vào đường dây điện, điện thoại; cắt tỉa những cành gỗ bị nhiễm bệnh hay côn trùng phá hoại, tỉa bớt tán lá để tăng sự lưu thông không khí nhằm hạn chế các vấn đề vệ sinh và cây hại, cắt tỉa những cành mọc bất thường giúp cây phát triển tốt, cắt bỏ những cành bị gãy, hư hại, sơn vết cắt giúp vết thương mau lành, giải tỏa cây ngã đổ, chết khô, sâu bệnh, được thực hiện theo quy trình sau:

- Dùng cưa máy để giải toả cây ngã đổ, chết khô, sâu bệnh; gốc chặt có chiều cao dưới 15cm. Xử lý cành nhánh thân cây, dọn dẹp vệ sinh, thu gom cành lá, vận chuyển đến nơi quy định.

- Giải toả cành cây gãy đổ, nhanh chóng giải phóng mặt bằng, cắt bằng vết cây gãy, sơn vết cắt, dọn dẹp vệ sinh, thu gom cành lá, vận chuyển đến nơi quy định.

4.13.2. Phát dọn, thu gom thực bì:

- Phát dọn thực bì thực hiện 3 lần/260 ngày, lần 1 được thực hiện vào tháng 5, lần 2 được thực hiện vào tháng 8, lần 3 được thực hiện vào tháng 11 nhằm dọn dẹp vệ sinh cho toàn bộ khu vực trồng cây, đồng thời loại bỏ tầng thực bì dễ cháy để ngăn ngừa cháy trong mùa khô.

- Thực hiện công tác phát dọn toàn bộ thực bì như cỏ, dây leo, cây bụi, cây keo lai con...các khu vực cây xanh trồng cảnh quan 12ha và cây xanh trồng cảnh quan 22ha, toàn bộ thực bì cỏ, dây leo, cây bụi...đều được chặt sát đất, gốc chặt cách mặt đất không quá 15 cm.

- Ngay sau khi phát dọn, toàn bộ cây bụi, dây leo và thực bì đã bị phát dọn cho băm đập và rải đều trên toàn bộ diện tích để làm phân bón cho Cây xanh.

4.13.3. Phòng cháy cây xanh cảnh quan:

+ Xác định thời gian dễ xảy ra cháy trên địa bàn: Thời gian dễ xảy ra cháy diễn ra trong mùa khô hàng năm từ tháng 01 – 05.

+ Phát hiện điểm cháy: tuần tra trong mùa khô nhằm phát hiện, thông tin kịp thời điểm cháy.

+ Nhân sự và trang bị phương tiện và thiết bị đầy đủ, luôn sẵn sàng phục vụ phòng cháy, chữa cháy: bố trí lực lượng để tự chữa cháy Cây xanh và các thiết bị cần thiết để chữa cháy: máy bơm, ống cứng, bình chữa cháy...

5. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

Ghi chú:

- Nhà thầu chuẩn bị bảng phân tích đơn giá khi được yêu cầu

6. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

- Nội dung, phương thức kiểm tra, giám sát của chủ đầu tư được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 3206/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố và Hướng dẫn số 16692/HD-SXD-HTKT ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Sở Xây dựng Thành phố.

- Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ các khối lượng công trình theo đúng E-Hồ sơ mời thầu được phê duyệt, kể cả khối lượng phát sinh và hồ sơ thiết kế điều chỉnh (nếu có) được các bên chấp thuận hoặc được cơ quan thẩm quyền phê duyệt;

- Công tác quản lý, chăm sóc, bảo dưỡng thường xuyên công viên, mảng xanh phải thực hiện đúng quy trình, an toàn trong thi công và đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, chất lượng được quy định tại Quyết định số 3206/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố và Hướng dẫn số 16692/HD-SXD-HTKT ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Sở Xây dựng Thành phố.

- Nhà thầu đảm bảo vật tư, thiết bị sử dụng có nguồn gốc rõ ràng, phù hợp quy định. Đồng thời, phải dự phòng vật tư, thiết bị để có thể thực hiện ngay công tác thay thế, khắc phục sửa chữa các sự cố có thể xảy ra.

- Chủ đầu tư chỉ xác nhận nghiệm thu khi sản phẩm của các công việc đảm bảo chất lượng theo quy định.